

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày: 25-10-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cường**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Vững**

Ông **Đào Văn Hiến**

- Thư ký phiên tòa:

Bà **Huỳnh Thị Ngọc Trang** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông **Phạm Tuấn Kiệt** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Phương L**, sinh ngày 03/10/1995; nơi cư trú: Ấp 5, xã M Đ, huyện TM, Đồng Tháp; nghề nghiệp không; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Võ Hoàng V, sinh năm 1974 (còn sống) và bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1974 (còn sống); vợ, con không có; tiền án, tiền sự không; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*

Nguyễn Thị Hồng C - sinh năm 1991 (Có Đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 5, xã MĐ, huyện TM, Đồng Tháp.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Trần Văn N - sinh năm 1987 (Có Đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã MĐ, huyện TM, Đồng Tháp.

**Người làm chứng:*

1- **Võ Minh T** - sinh năm 1997 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã LB, huyện TM, Đồng Tháp.

2- **Phạm Thị Cẩm N** - sinh năm 1993 (Có Đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã MĐ, huyện TM, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

L và C cùng cư ngụ tại ấp 5, xã MĐ, huyện TM nhà của L và chị C cách nhau khoảng 100m. Vào khoảng 00 giờ ngày 21/5/2019, L từ nhà của mình đến nhà của chị C với mục đích trộm ếch của nhà chị C nuôi bên hông nhà. Khi đến nơi, L quan sát thấy phòng của chị C mở đèn sáng, nên đến nhìn vào bên trong qua khe hở của vách nhà thì thấy chị C cùng con nhỏ đang ngủ, bên cạnh chị C có để một điện thoại di động Iphone 6 Plus, đang sạc pin sạc dự phòng, nên L nảy sinh ý định trộm điện thoại của chị C.

L đi vòng ra phía sau nhà quan sát, thì phát hiện cửa sau nhà chỉ cài chốt cửa không khóa, nên L đưa tay qua khe hở mở chốt cửa. Sau khi mở được chốt cửa, L không vào nhà ngay, mà bỏ đi ra phía bờ ruộng ngồi để xem bên trong nhà của chị C có phát hiện hay không. Khoảng 05 phút sau, khi xác định gia đình chị C không phát hiện, L đi vào mở cửa sau lấy dao lam để ở cửa, rồi đi lại phòng chị C đang ngủ, L nhìn thấy cửa phòng chỉ kéo hờ, nên đi vào lại vị trí để điện thoại ở trong mùng, dùng dao lam cắt một đường ngang dài 20cm, đưa tay vào lấy điện thoại cùng sạc dự phòng, sau đó đi ra ngoài theo lối vào ban đầu.

L đem điện thoại và sạc dự phòng về nhà, tháo sim điện thoại ra ném bỏ, L cất giấu điện thoại và cục sạc ở trong nhà để sử dụng. Sau đó, L đem điện thoại trộm được lên thành phố Hồ Chí Minh để mở khóa, rồi đem về sử dụng. Đến ngày 25/6/2019, do không có tiền tiêu xài, nên L đem điện thoại đến cửa hàng của anh Trần Văn N ở ấp 4, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười cầm với giá 500.000 đồng để lấy tiền tiêu xài, lúc cầm anh N không biết điện thoại do L trộm mà có. Đến ngày 29/6/2019, qua thiết bị định vị, chị C phát hiện điện thoại của mình ở khu vực cửa hàng điện thoại của anh N nên trình báo đến Công an xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười. Qua làm việc với anh N, xác định được L là người đem điện thoại đến cầm, nên Công an xã Mỹ Đông tiến hành làm việc với L. L thừa nhận hành vi trộm tài sản của chị C và giao nộp sạc dự phòng mà L còn cất giữ. Đối với sim điện thoại L ném bỏ trong nhà và dao lam ném bỏ ngoài bờ ruộng cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được.

Tại kết luận định giá tài sản số 31/KLĐG ngày 03/7/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus, màu hồng trị giá 4.000.000 đồng, sạc dự phòng hiệu e.Saver trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của chị C tại thời điểm bị mất trộm trị giá 4.050.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 500.000 đồng nhận cầm điện thoại của L, hiện L chưa bồi thường.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ một điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng có ốp lưng điện thoại màu vàng; 01 sạc dự phòng hiệu e.Saver 10.000 mAh màu trắng, đã trả lại cho chị Cẩm.

Tại Bản Cáo trạng số 55/CT-VKSTM ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, truy tố bị cáo Võ Phương L về tội “Trộm cắp tài sản”

theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 (gọi tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và phát biểu quan điểm luận tội, đưa ra những chứng cứ và lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1- Về tội danh: Căn cứ Điều 173 của BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Võ Phương L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015, xử phạt: Bị cáo Võ Phương L từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

3- Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn N có Đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 500.000 đồng, nên không xem xét.

4- Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Trả lại cho chị C một điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng có ốp lưng điện thoại màu vàng; 01 sạc dự phòng hiệu e.Saver 10.000 mAh màu trắng (chị Cẩm đã nhận lại tài sản).

Bị cáo L khai nhận: Vào khoảng 00 giờ ngày 21/5/2019, bị cáo đi bộ từ nhà của bị cáo đến nhà của chị C để trộm ếch. Khi đến nhà chị C, bị cáo thấy phòng của chị C mở đèn sáng, nên đi đến nhìn vào bên trong, qua khe hở của vách nhà bị cáo thấy chị C đang ngủ cùng con nhỏ, bên cạnh chị C có để một điện thoại di động Iphone 6 Plus đang sạc pin bằng sạc dự phòng, nên bị cáo nảy sinh ý định trộm. Bị cáo đi vòng ra phía sau nhà, đưa tay qua khe hở mở chốt cửa, khoảng 05 phút sau, bị cáo đi vào mở cửa và lấy dao lam (lưỡi lam) để ở cửa rồi đi lại phòng của chị C, bị cáo dùng dao lam (lưỡi lam) rạch một đường ngang của chiếc mùng, rồi đưa tay vào lấy điện thoại cùng sạc dự phòng. Bị cáo tháo sim điện thoại ra ném bỏ và cất giấu điện thoại cùng sạc dự phòng. Sau đó, bị cáo đem điện thoại đến thành phố Hồ Chí Minh để mở khóa, rồi đem về sử dụng. Đến ngày 25/6/2019, do không có tiền tiêu xài nên bị cáo đem điện thoại đến cửa hàng của anh Trần Văn N cầm với giá 500.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo Linh phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát và phù hợp với Kết luận định giá tài sản số 31/KLĐG ngày 03/7/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus màu hồng trị giá 4.000.000 đồng, sạc dự phòng hiệu e.Saver trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của chị C tại thời điểm bị mất trộm trị giá 4.050.000 đồng.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;
.....”

[4] Xét bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ việc muốn có tài sản để phục vụ cho nhu cầu cá nhân mà không phải bỏ công sức lao động, nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp, lỗi của bị cáo là cố ý. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành một công dân tốt sống có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015: “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo”.

Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại chị C đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 500.000 đồng nhận cầm điện thoại. Hiện anh N có Đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho chị C một điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng có ốp

lưng điện thoại màu vàng và 01 sạc dự phòng hiệu e.Saver 10.000mAh màu trắng (Chị Cẩm đã nhận lại tài sản).

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Võ Phương L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2- Xử phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Võ Phương L 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3- Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng C một điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng có ốp lưng điện thoại màu vàng và 01 sạc dự phòng hiệu e.Saver 10.000 mAh màu trắng (Chị Cẩm đã nhận lại tài sản).

4- Về án phí, căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Võ Phương L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Trang).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên đóng dấu)

Trần Hiến Cường

